**BÀI 5: CHÂU PHI VÀ MĨ LA TINH (1945-2000)**

**A. CÁC NƯỚC CHÂU PHI**

**Câu 1: Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi diễn ra sớm nhất ở khu vực nào?**

A. Bắc Phi

B. Trung Phi

C. Nam Phi

D. Đông Phi

**Câu 2: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc châu Phi bùng nổ sớm nhất ở quốc gia nào?**

A. An-giê-ri

B. Ai Cập

C. Nam Phi

D. Xu-đăng

**Câu 3: Sự kiện nào là mốc mở đầu cho phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi?**

A. Cuộc binh biến của sĩ quan Ai Cập

B. Cuộc nổi dậy của nhân dân Libi

C. Cuộc đấu tranh của Angiêri

D. “Năm châu Phi”

**Câu 4: Phong trào đấu tranh giành độc lập của nhân dân Ănggôla, Môdămbích nhằm đánh đổ ách thống trị của**

A. Phát xít Nhật

B. Phát xít Italia

C. Thực dân Tây Ban Nha

D. Thực dân Bồ Đào Nha

**Câu 5: Năm 1960, ở châu Phi đã diễn ra sự kiện lịch sử gì?**

A. Angiêri giành được độc lâp

B. “Năm châu Phi”

C. Môdămbích, Ănggôla giành được độc lập

D. Tổ chức thống nhất châu Phi được thành lập

**Câu 6: Năm 1960 đã đi vào lịch sử với tên gọi là “Năm châu Phi” bởi vì**

A. Có 17 nước ở Châu Phi được trao trả độc lập.

B. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh nhất.

C. Tất cả các nước ở Châu Phi được trao trả độc lập.

D. Châu Phi là lục địa mới trỗi dậy.

**Câu 7: Sự kiện nào là mốc đánh dấu sự sụp đổ về cơ bản của chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi?**

A. Angiêri giành được độc lâp (1962)

B. “Năm châu Phi” (1960)

C. Môdămbích, Ănggôla giành được độc lập (1975)

D. Nam Rôđêdia giành được độc lập (1980)

**Câu 8: Sự kiện đánh dấu chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cùng hệ thống thuộc địa của nó cơ bản bị tan rã là**

A. Năm 1952 nhân dân Ai Cập lật đổ vương triều Pharúc.

B. Năm 1960 có 17 nước được trao trả độc lập (Năm châu Phi).

C. Năm 1975 với thắng lợi của nhân dân Môdămbích và Ănggôla.

D. Năm 1990 Cộng hòa Namibia tuyên bố độc lập.

**Câu 9: Năm 1975 có ý nghĩa đặc biệt với châu Phi vì**

A. Cơ bản chấm dứt sự tồn tại của chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi.

B. Nenxon Manđêla trở thành tổng thống da đen đầu tiên.

C. Chính thức xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc Apacthai.

D. Có 17 quốc gia lần lượt tuyên bố độc lập.

**Câu 10: Ai là Tổng thống người da đen đầu tiên của Cộng hòa Nam Phi?**

A. J. Nêru

B. M. Gandi

C. Phiđen cátxtơrô

D. Nenxơn Manđêla

**Câu 11: Nenxơn Manđêla trở thành tổng thống Nam Phi (1994) đánh dấu sự kiện lịch sử gì?**

A. Sự chấm dứt chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ở châu Phi kéo dài ba thế kỉ

B. Đánh dấu sự bình đẳng của các dân tộc, màu da trên thế giới

C. Sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân trên toàn thế giới

D. Sự thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi

**Câu 12: Năm 1993, chế độ phân biệt chủng tộc (Apacthai) sụp đổ ở Nam Phi đã chứng tỏ điều gì?**

A. Hình thức chủ nghĩa thực dân kiểu mới bắt đầu vào khủng hoảng, suy yếu.

B. Một biện pháp thống trị của chủ nghĩa thực dân bị xóa bỏ.

C. Hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân kiểu cũ bị tan rã hoàn toàn.

D. Cuộc đấu tranh vì tiến bộ xã hội đã hoàn thành ở châu Phi.

**Câu 13: Nenxơn Manđêla trở thành tổng thống Nam Phi đánh dấu sự kiện lịch sử gì?**

A. Sự thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

B. Đánh dấu sự bình đẳng của các dân tộc, màu da trên thế giới.

C. Sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

D. Sự xóa bỏ hoàn toàn của chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ở Nam Phi.

**Câu 14: Đối tượng đấu tranh chủ yếu của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là**

A. chế độ phong kiến.

B. chế độ nô lệ.

C. chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

D. chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.

**Câu 15: Hình thức đấu tranh chủ yếu của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau chiến tranh thế giới 2 là gì?**

A. Chiến tranh cách mạng.

B. Khởi nghĩa vũ trang.

C. Đấu tranh nghị trường.

D. Chính trị- ngoại giao.

**Câu 16: Sự kiện gắn với tên tuổi của Nen-xơn Man-đê-la là**

A. Lãnh tụ của phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi

B. Chiến sĩ nổi tiếng chống ách thống trị của thực dân phương Tây

C. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở An-giê-ri

D. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở Ăng-gô-la

**Câu 17: Văn bản pháp lý nào ở Nam Phi đã chính thức xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc?**

A. Hiến pháp tháng 11-1993

B. Hiến pháp tháng 10-1993

C. Hiến pháp tháng 12-1993

D. Hiến pháp tháng 4-1994

**Câu 18: Tháng 11 -1993, Hiến pháp mới của Cộng hòa Nam Phi được thông qua đã**

A. Chính thức xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc Apacthai.

B. Xóa bỏ hệ thống chính quyền cai trị của người da trắng.

C. Đưa Nenxon Mađêla trở thành tổng thống da đen đầu tiên.

D. Lật đổ ách cai trị trong nhiều thế kỷ của thực dân Anh.

**Câu 19: Đâu không phải là điều kiện khách quan thuận lợi dẫn đến bùng nổ phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)?**

A. Sự thất bại của chủ nghĩa phát xít

B. Sự suy yếu của thực dân Anh, Pháp

C. Sự thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam, Trung Quốc

D. Sự phát triển về ý thức dân tộc của các quốc gia ở châu Phi

**Câu 20: Cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi được xếp vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc vì**

A. Chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi là không phù hợp với ý Chúa

B. Nam Phi chưa giành được độc lập dân tộc

C. Chế độ phân biệt chủng tộc là một hình thái áp bức của chủ nghĩa thực dân.

D. Chế độ phân biệt chủng tộc không được Hiến pháp Nam Phi thừa nhận

**Câu 21: Đặc điểm chung của tình hình kinh tế- xã hội châu Phi sau khi giành độc lập là**

A. Kinh tế- xã hội phát triển ổn định

B. Hầu hết vẫn trong tình trạng lạc hậu, không ổn định

C. Kinh tế có bước phát triển nhưng chính trị bất ổn

D. Chính trị ổn định nhưng kinh tế lại lạc hậu

**Câu 22: Ý nào không phản ánh đúng khó khăn mà các nước châu Phi gặp phải sau khi giành độc lập dân tộc?**

A. Xung đột về sắc tộc và tôn giáo.

B. Thiếu nhân công lao động.

C. Nạn đói liên miên nợ nần chồng chất dịch bệnh.

D. Sự xâm nhập của chủ nghĩa thực dân mới.

**Câu 23: Tại sao sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945), châu Phi được mệnh danh là “Lục địa mới trỗi dậy”?**

A. Do đây là lá cờ đầu trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Pháp, Mĩ

B. Do phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh và hầu hết các nước châu Phi đã giành được độc lập

C. Do cơn bão táp cách mạng chống chủ nghĩa thực dân bùng lên và giành thắng lợi sau một thời gian dài diễn ra yếu ớt

D. Do làm rung chuyển hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân ở đây

**Câu 24: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, châu Phi được gọi là “Lục địa trỗi dậy” vì?**

A. Là “lá cờ đầu” trong phong trào đầu tranh chống đế quốc Pháp và Mĩ

B. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ

C. Phong trào công dân diễn ra sôi nổi

D. Phong trào đấu tranh chống chế độc tài thân Mĩ phát triển

**Câu 25: Điều kiện khách quan có lợi cho phong trào giải phóng dân tộc châu Phi phát triển mạnh sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?**

A. Sự xác lập của trật tự hai cực Ianta.

B. Các thế lực đế quốc thực dân Anh, Pháp suy yếu.

C. Sự giúp đỡ trực tiếp của Liên Xô.

D. Sự viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 26: Chiến thắng nào của quân dân Việt Nam đã có tác động trực tiếp đến phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?**

A. Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954)

B. Hiệp định Giơnevơ (1954)

C. Hiệp định Pari (1973)

D. Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân (1975)

**Câu 27: Vì sao cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi cũng được xếp vào phong trào giải phóng dân tộc?**

A. Chế độ phân biệt chủng tộc là một hình thái của chủ nghĩa thực dân

B. Cuộc đấu tranh chống phân biệt chủng tộc là sự tiếp nối của phong trào giải phóng dân tộc

C. Nó là sự áp bức, kì thị của người da trắng với người da màu

D. Nó lật đổ quyền thống trị của thực dân da trắng ở Nam Phi

**Câu 28: Nhận xét nào dưới đây phù hợp với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở Châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?**

A. Xóa bỏ được hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân mới.

B. Diễn ra liên tục, sôi nổi với các hình thức đấu tranh khác nhau.

C. Đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của các chính đảng vô sản.

D. Bùng nổ sớm nhất và phát triển mạnh tại khu Nam Phi.

**Câu 29: Năm 1960, 17 nước châu Phi được trao trả độc lập khởi nguồn từ sự kiện nào?**

A. Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954)

B. Hiệp định Giơnevơ (1954)

C. Tuyên bố “Phi thực dân hóa” (1960)

D. Sự thành lập Phong trào không liên kết (1955)

**Câu 30: Tuyên bố “Phi thực dân hóa” của Đại Hội đồng Liên Hợp quốc đã có tác động như thế nào đến phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi?**

A. Chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cùng hệ thống thuộc địa của nó cơ bản bị tan rã.

B. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Phi.

C. Tạo điều kiện để nhân dân đứng lên lật đổ hoàn toàn hệ thống thuộc địa ở châu Phi.

D. 17 nước châu Phi giành độc lập năm 1960 ( “Năm châu Phi”).

**Câu 31: Anh (chị) hiểu như thế nào là chế độ Apácthai?**

A. Là sự phân biệt con người dựa trên tài sản

B. Là sự phân biệt con người dựa trên chủng tộc (màu da)

C. Là sự phân biệt con người dựa quốc gia

D.Là sự phân biệt con người dựa trên cơ sở văn hóa

**Câu 32: Điểm khác nhau cơ bản giữa chế độ phân biệt chủng tộc Apacthai ở Nam Phi với chính sách cai trị của nhà nước Hồi giáo tự xưng IS hiện nay là**

A. Thực hiện chính sách cực đoan, tàn sát nhiều người vô tội.

B. Lấy niềm tin tôn giáo làm cơ sở để phân biệt, kì thị.

C. Phân biệt, đối xử, kì thị tàn bạo dựa trên sắc tộc.

D. Sử dụng giáo lí tôn giáo làm cơ sở để xây dựng luật pháp.

**Câu 33: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến tình trạng phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi đã giành thắng lợi nhưng xung đột quân sự vẫn xảy ra ở một số nơi?**

A. Do sự tranh chấp về tài nguyên

B. Do sự can thiệp của các thế lực thù địch

C. Do tham vọng quyền lực của các lực lượng chính trị

D. Do hậu quả của việc phân chia thuộc địa trước đây của các nước thực dân

**Câu 34: Nenxơn Manđêla là được trao giải Nôbel Hòa bình năm 1993 vì đã**

A. trở thành vị tổng thống da đen đầu tiên trên thế giới.

B. có nhiều đóng góp tích cực cho phong trào hòa bình và hòa giải xung đột ở Nam Phi.

C. xóa bỏ được chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi.

D. có nhiều đóng góp tích cực cho phong trào hòa bình thế giới.

**B. CÁC NƯỚC MĨ LATINH**

**Câu 1: Các nước Mĩ Latinh nằm chủ yếu ở khu vực nào của châu Mĩ?**

A. Bắc Mĩ

B. Bắc và Nam Mĩ

C. Trung và Nam Mĩ

D. Nam Mĩ

**Câu 2: Khu vực Mĩ Latinh gồm bao nhiêu nước?**

A. 33 nước

B. 34 nước

C. 35 nước

D. 36 nước

**Câu 3: Lãnh tụ của phong trào cách mạng ở Cuba (1959) là ai?**

A. N. Manđêla

B. Phiđen Cátxtơrô

C. G. Nêru

D. M. Ganđi

**Câu 4: Nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của cách mạng Cuba, Mĩ đã**

A. Thẳng tay đàn áp các phong trào đấu tranh của nhân dân.

B. Kêu gọi nhân dân thế giới vì hòa bình, tiến bộ của Cuba.

C. Thành lập tổ chức *Liên minh vì tiến bộ.*

D. Thực hiện chính sách “cấm vận” với Cuba.

**Câu 5: Giai đoạn nào sau đây đánh dấu bước phát triển mới của phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh?**

A. Từ năm 1945 đến năm 1959

B. Từ những năm 60 đến những năm 70 của thế kỉ XX

C. Từ những năm 80 đến những năm 90 của thế kỉ XX

D. Từ những năm 90 của thế kỉ XX đến nay

**Câu 6:  Phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh không diễn ra dưới hình thức nào?**

A. Đấu tranh vũ trang.

B. Đấu tranh nghị trường.

C. Bãi công chính trị.

D. Đấu tranh ngoại giao.

**Câu 7: Kết quả to lớn từ cuộc đấu tranh vũ trang của nhân dân Mĩ Latinh trong những năm 60 - 80 của thế kỉ XX là gì?**

A. Nhiều nước Mĩ Latinh giành được độc lập thoát khỏi ách thống trị của thực dân Tây Ban Nha

B. Làm cho các nước Mĩ Latinh bị phụ thuộc, trở thành sân sau của đế quốc Mĩ

C. Chính quyền độc tài bị lật đổ, các chính phủ dân chủ được thiết lập ở nhiều nước Mĩ Latinh.

D. Các nước Mĩ Latinh vươn lên, phát triển nhanh chóng và trở thành các nước công

**Câu 8: Những quốc gia nào ở khu vực Mĩ Latinh đã được xếp vào hàng ngũ các nước công nghiệp mới (NICs)?**

A. Braxin, Áchentina, Mêhicô

B. Braxin, Mêhicô, Chilê

C. Braxin, Áchentina, Côlômbia

D. Mêhicô, Áchentina, Cuba

**Câu 9:  Quốc gia nào được mệnh danh là “Lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh”?**

A. Áchentina

B. Chilê

C. Nicaragoa

D. Cuba

**Câu 10:  Kẻ thù chủ yếu của nhân dân các nước Mĩ Latinh là ai?**

A. Chế độ phân biệt chủng tộc.

B. Chế độ tay sai phản động của chủ nghĩa thực dân mới.

C. Chủ nghĩa thực dân cũ.

D. Giai cấp địa chủ phong kiến.

**Câu 11:  Vì sao vào thập niên 60, 70 của thế kỉ XX, Mĩ Latinh được mệnh danh là “Lục địa bùng cháy”?**

A. Phong trào công nhân diễn ra sôi nổi

B. Cuộc nội chiến giữa các đảng phái đối lập diễn ra liên tục

C. Đấu tranh vũ trang phát triển mạnh mẽ

D. Phong trào đấu tranh có sự tham gia của tất cả các lực lượng xã hội với nhiều hình thức phong phú

**Câu 12:  Hình thức đấu tranh chủ yếu trong phong trào cách mạng ở các nước Mĩ Latinh những năm 60-80 của thế kỉ XX là gì?**

A. Đấu tranh ngoại giao.

B. Đấu tranh vũ trang.

C. Đấu tranh chính trị.

D. Bất hợp tác.

**Câu 13: Tại sao năm 1961, Mĩ lại đề xướng việc tổ chức “Liên minh vì tiến bộ” và lôi kéo các nước Mĩ Latinh tham gia?**

A. Để ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội

B. Để củng cố ảnh hưởng của Mĩ ở khu vực

C. Để biến Mĩ Latinh thành “sân sau”

D. Để ngăn chặn ảnh hưởng của cách mạng Cuba (1959)

**Câu 14: Điểm khác biệt cơ bản giữa phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh với châu Á và châu Phi đầu thế kỉ XIX?**

A. Kẻ thù

B. Phương pháp đấu tranh

C. Lực lượng tham gia

D. Kết quả

**Câu 15:  Sự khác biệt căn bản giữa phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Phi với Mĩ Latinh sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?**

A. Châu Phi đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân cũ, khu vực Mĩ La-tinh đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới.

B. Lãnh đạo phong trào đấu tranh ở châu Phi là giai cấp vô sản, Mĩ La-tinh là giai cấp tư sản dân tộc.

C. Hình thức đấu tranh ở Châu Phi chủ yếu là khởi nghĩa vũ trang, Mĩ La-tinh là đấu tranh chính trị.

D. Châu Phi đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới, khu vực Mĩ La-tinh đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân cũ.

**Câu 16: Điểm khác biệt của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở khu vực Mỹ Latinh so với châu Á và châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là về**

A. Kết quả đấu tranh.

B. Lực lượng tham gia.

C. Đối tượng chủ yếu.

D. Hình thức đấu tranh.

**Câu 17:  Điểm khác nhau cơ bản giữa phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mỹ Lattinh sau chiến tranh thế giới thứ hai là:**

A. Hình thức đấu tranh và tính chất.

B. Đối tượng và mục tiêu.

C. Đối tượng và hình thức đấu tranh.

D. Khuynh hướng và lãnh đạo.

**Câu 18:  Hành động biến Mĩ Latinh thành “sân sau” của mình và xây dựng chế độ độc tài thân Mĩ phản ánh hình thái nào của chủ nghĩa thực dân?**

A. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ

B. Chủ nghĩa thực dân kiểu mới

C. Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc

D. Chủ nghĩa đế quốc

**Câu 19:  Thắng lợi của cách mạng Cuba (1959) có ảnh hưởng mạnh mẽ đến các nước Mỹ Latinh vì**

A. Cuba là nước đầu tiên trong khu vực lật đổ chế độ độc tài thân Mỹ.

B. Đã làm sụp đổ tổ chức liên minh vì tiến bộ do Mỹ thành lập.

C. Cuba là nước đầu tiên trong khu vực lật đổ nền thống trị thực dân cũ.

D. Đã làm phá sản âm mưu biến Mỹ - Latinh thành “sân sau” của Mỹ.

**Câu 20: Ngày 17-12-2014 đã diễn ra sự kiện lịch sử nào trong quan hệ ngoại giao giữa Mĩ và Cuba?**

A. Mĩ thiết lập quan hệ ngoại giao với Cuba

B. Mĩ dỡ bỏ lệnh cấm vận với Cuba

C. Tổng thống Mĩ Obama tới thăm Cuba

D. Mĩ bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Cuba

**Câu 21: Câu nói nổi tiếng của Chủ tịch Phiđen Caxtơrô khi nói về mối quan hệ với Việt Nam năm 1972 là gì?**

A. "Vì Việt Nam, Cuba sẵn sàng hiến dâng cả máu của mình".

B. "Người Cuba đang, bước lên con đường mà người anh em Việt Nam đã vạch ra".

C. "Tên tôi là Việt Nam. Tên anh là Việt Nam, tên chúng ta là Việt Nam. Việt Nam —Hồ Chí Minh —Điện Biên Phủ".

D. "Việt Nam - lương tri của thời đại".

**Câu 22: Tại sao có tên gọi khu vực Mĩ Latinh?**

A. Chủ yếu là thuộc địa của Pháp, nói ngữ hệ Latinh

B. Chủ yếu là thuộc địa của Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, nói ngữ hệ Latinh

C. Ngữ hệ Latinh là ngôn ngữ bản địa

D. Chủ yếu là thuộc địa của Anh, nói ngữ hệ Latinh

**Câu 23:  Nước cộng hòa Cuba được thành lập (1959) là kết quả của cuộc đấu tranh chống**

A. Chế độ phân biệt chủng tộc.

B. Chế độ độc tài tay sai thân Mỹ.

C. Chủ nghĩa ly khai thân Mỹ.

D. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.

**Câu 24:  Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ đã thực hiện hành động gì tại khu vực Mĩ Latinh?**

A. Can thiệp sâu vào tình hình kinh tế - chính trị các nước Mĩ Latinh.

B. Thiết lập chế độ độc tài thân Mĩ.

C. Lôi kéo các nước Mĩ Latinh trở thành đồng minh của Mĩ.

D. Đem quân sang chiếm đóng và đàn áp phong trào đấu tranh tại Mĩ Latinh.

**Câu 25: Cuộc đấu tranh của nhân dân Cuba chống chế độ độc tài Batixta thắng lợi**

A.  Là mốc đánh dấu sự phát triển của phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập ở khu vực Mỹ latinh.

B. Chứng tỏ cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới ở khu vực Mỹ latinh đã giành thắng lợi hoàn toàn.

C. Chứng tỏ cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân cũ ở khu vực Mỹ latinh đã giành thắng lợi hoàn toàn.

D. Là mốc đánh dấu sự phát triển của phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân cũ ở khu vực Mỹ latinh.

**Câu 26: Kết quả lớn nhất trong phong trào đấu tranh của nhân dân Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là**

A. Đánh đổ chế độ thực dân mới, củng cố độc lập dân tộc.

B. Giải phóng dân tộc, thành lập các nhà nước tư bản chủ nghĩa.

C. Lật đổ chính quyền độc tài, thành lập các chính phủ dân tộc dân chủ.

D. Đánh đổ nền thống trị thực dân cũ, giành độc lập và quyền sống của con người.

**Câu 27: Nhân tố quyết định sự thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi và Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là**

A. Được sự ủng hộ của Liên Xô.

B. Chủ nghĩa đế quốc bị suy yếu.

C. Sự giúp đỡ của Liên hợp quốc.

D. Sự lớn mạnh của các lực lượng dân tộc.